

Số: 86/KH-UBND

Nam Đông, ngày 27 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Nam Đông năm 2020

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 228/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ủy quyền việc tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từ hạng III lên hạng II;

Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông xây dựng Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của viên chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Nhằm động viên, khuyến khích viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tạo điều kiện cho các đơn vị bố trí viên chức đúng vị trí công việc, tiêu chuẩn chức danh do Nhà nước quy định;

c) Đảm bảo kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức ngành giáo dục.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học từ hạng III lên hạng II năm 2020 cần đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Đảm bảo được các yêu cầu về quản lý viên chức chuyên ngành quy định tiêu chuẩn, nghiệp vụ các chức danh nghề nghiệp của viên chức;

b) Đảm bảo đúng quy chế, quy định thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, khách quan, công khai dân chủ, minh bạch và đúng đối tượng theo quy định;

c) Đơn vị có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp thi thăng hạng.

II. NHU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG THI THĂNG HẠNG

1. Nhu cầu

- Bậc Mầm non: 10 chỉ tiêu

- Bậc Tiểu học: 12 chỉ tiêu

- Bậc THCS: 09 chỉ tiêu

2. Đối tượng

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện năm 2020 là các viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.05), giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.08), giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.12) đủ điều kiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II (*danh sách kèm theo*).

III. NỘI DUNG THI THĂNG HẠNG

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II phải thực hiện 04 môn thi sau:

1. Môn thi kiến thức chung

a) Hình thức thi: Tự luận.

b) Thời gian thi: 120 phút.

c) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của giáo viên dự thi về luật Viên chức, pháp luật chuyên ngành, quan điểm, chủ trương và các chỉ đạo của Ngành về cấp học hiện đang giảng dạy. Vận dụng các kiến thức, hiểu biết về các vấn đề nêu trên để đưa ra giải pháp đối với các vấn đề nảy sinh trong thực tế của cấp học phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II.

Dung lượng kiến thức của đề thi và nội dung thi về pháp luật viên chức là 30%; về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là 70%.

d) Điểm thi tự luận về kiến thức chung được chấm theo thang điểm 100.

2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

a) Hình thức thi: Trắc nghiệm.

b) Thời gian thi: 45 phút.

c) Nội dung thi: Kiểm tra hiểu biết của giáo viên dự thi về nhiệm vụ của giáo viên hạng II; trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên dự thi theo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II; năng lực đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giáo viên hạng II gắn với yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II và thực trạng giáo dục theo cấp học hiện đang giảng dạy tại địa phương.

d) Điểm thi trắc nghiệm về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ được chấm theo thang điểm 100.

3. Môn thi ngoại ngữ

a) Hình thức thi: Trắc nghiệm.

b) Thời gian thi: 45 phút

c) Nội dung: Kiểm tra các kỹ năng đọc hiểu, viết của giáo viên dự thi ở trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

d) Ngoại ngữ dự thi: giáo viên dự thi đăng ký thi một trong các ngoại ngữ: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc.

Đối với giáo viên dạy một trong các ngoại ngữ nêu trên thì phải thi ngoại ngữ thứ 2 ở trình độ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

e) Điểm thi trắc nghiệm môn ngoại ngữ được chấm theo thang điểm 100.

4. Môn thi Tin học

a) Hình thức thi: Trắc nghiệm.

b) Thời gian: 45 phút.

c) Nội dung thi: Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II.

d) Điểm thi trắc nghiệm môn tin học được chấm theo thang điểm 100.

5. Trường hợp miễn thi môn ngoại ngữ và tin học trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên

a) Miễn thi ngoại ngữ đối với giáo viên dự thi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Giáo viên tính đến ngày 31 tháng 12 của năm tổ chức thi thăng hạng, có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

- Giáo viên ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoặc ở các trường phổ thông dân tộc nội trú/bán trú, có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền.

- Giáo viên là người dân tộc thiểu số đang giảng dạy ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoặc ở các trường phổ thông dân tộc nội trú/bán trú.

- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành.

- Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương cấp B1 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu) hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT 450 điểm, TOEFL CBT 133 điểm, TOEFL iBT 45 điểm, IELTS 4,5 điểm trở lên đối với thi thăng hạng giáo viên từ hạng III lên hạng II.

b) Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ có quy định thời hạn sử dụng thì việc miễn thi theo quy định nêu trên được tính theo thời hạn ghi trên chứng chỉ và giá trị thời hạn của chứng chỉ đó tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ chưa có quy định thời hạn sử dụng thì giá trị của chứng chỉ được chấp nhận cho đến khi có sự thay đổi về quy định thời hạn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ đó của cơ quan có thẩm quyền.

c) Đối với giáo viên giảng dạy môn ngoại ngữ thì các quy định miễn thi ngoại ngữ nêu trên phải là ngôn ngữ khác với ngoại ngữ đang giảng dạy ở trình độ tương đương.

d) Miễn thi tin học đối với giáo viên dự thi đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

* **Lưu ý:** Các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ và tin học trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chưa bổ sung hồ sơ phải cung cấp các văn bằng, chứng chỉ, tài liệu cần thiết trước ngày 30/4/2020 để Phòng Nội vụ huyện tổng hợp.

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi, trừ những môn được miễn thi theo quy định của pháp luật; có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên, các bài thi được chấm theo thang điểm 100.

2. Viên chức không trúng tuyển không được bảo lưu kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho lần sau.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC VÀ LỆ PHÍ THI THĂNG HẠNG

1. Thời gian thi thăng hạng: Dự kiến tháng 8/2020

Ủy ban nhân dân huyện sẽ cung cấp các nội dung ôn tập và tổ chức hướng dẫn ôn tập cho các thí sinh dự thi trong tháng 7/2020. Thời gian hướng dẫn ôn tập sẽ được thông báo cụ thể sau.

2. Địa điểm tổ chức: Thông báo cụ thể sau.

3. Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư số 228/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu: 700.000 đồng/người (*Bảy trăm ngàn đồng/01 người*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có nhiệm vụ, quyền hạn

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức do Chủ tịch UBND huyện thành lập với nhiệm vụ, quyền hạn:

- a) Thông báo kế hoạch, nội quy, hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm thi;
- b) Thông báo điều kiện, tiêu chuẩn dự thi;
- c) Thành lập bộ phận giúp việc gồm: Ban đề thi, ban coi thi, ban phách, ban chấm thi, ban phúc khảo;
- d) Tổ chức thu phí dự thi và sử dụng theo quy định;
- đ) Tổ chức chấm thi và phúc khảo theo quy chế;
- e) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận kết quả;
- g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi theo quy định của pháp luật.

2. Thành viên tham gia Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm

Các thành viên tham gia Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo Điều 2, Quy chế tổ chức thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Phòng Nội vụ huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện có trách nhiệm

- Triển khai, thông báo kế hoạch này đến toàn thể đội ngũ viên chức và các đơn vị có liên quan.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng thi thăng hạng.

4. Viên chức khi khai và nộp hồ sơ dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông (qua Phòng Nội vụ huyện, số điện thoại: 0234.893024) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Nam Đông năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Sở GD và ĐT (để biết);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Nội vụ, GD và ĐT;
- Các trường học thuộc UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng